

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HẢI HÀ
TỈNH QUẢNG NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số:04/2021/QĐST-HNGĐ

Hải Hà, ngày 22 tháng 01 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẢI HÀ – TỈNH QUẢNG NINH

Căn cứ vào khoản 2 Điều 149, Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 127/2020/TLST-HNGĐ ngày 30 tháng 12 năm 2020 về việc “*yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn*”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Chị Phan Thị H1, sinh năm 1990.

Địa chỉ: Thôn X, xã Q1, huyện Hải Hà, tỉnh Quảng Ninh.

- Anh Vũ Văn T1, sinh năm 1987.

Địa chỉ: Thôn X, xã Q1, huyện Hải Hà, tỉnh Quảng Ninh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: anh Vũ Văn T1 và chị Phan Thị H1 kết hôn trên cơ sở tự nguyện, đăng ký kết hôn ngày 27/02/2008 tại UBND xã Quảng Chính, huyện Hải Hà, tỉnh Quảng Ninh. Xác định đây là hôn nhân hợp pháp. Nay anh, chị yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, xét thấy hai bên tự nguyện ly hôn vì tình cảm không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên Tòa án công nhận thuận tình ly hôn cho anh T1 và chị H1 là phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Về con chung: anh Vũ Văn T1 và chị Phan Thị H1 có 02 con chung là cháu Vũ Thị Thùy D1, sinh ngày 24/12/2008 và cháu Vũ Chiến T2, sinh ngày 04/5/2014. Nay ly hôn, anh, chị thỏa thuận, chị H1 sẽ trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu T2 từ tháng 01 năm 2021 đến khi cháu trưởng thành, anh T1 sẽ trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu D1 từ tháng 01 năm 2021 đến khi cháu trưởng thành. Anh, chị không ai phải cấp dưỡng nuôi con và có quyền qua lại thăm nom con chung không ai được phép cản trở. Xét thỏa thuận về việc nuôi con

và cấp dưỡng nuôi con chung của anh Vũ Văn T1 và chị Phan Thị H1 là hợp pháp cần được chấp nhận.

[3] Về tài sản chung và nợ chung: anh Vũ Văn T1 và chị Phan Thị H1 có 01 tài sản chung là quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BB299265 do UBND huyện Hải Hà cấp ngày 10/5/2020 mang tên Vũ Văn T1, Phan Thị H1. Anh, chị thỏa thuận, sẽ tặng cho 02 cháu Vũ Thị Thùy D1 và Vũ Chiến T2. Xét thấy thỏa thuận về việc tặng cho tài sản là quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất nêu trên của anh T1 và chị H1 là tự nguyện, không trái pháp luật và đạo đức xã hội nên được chấp nhận.

[4] Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Anh Vũ Văn T1 và chị Phan Thị H1 thỏa thuận chị H1 sẽ chịu toàn bộ lệ phí theo quy định của pháp luật.

[5] Việc thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 01 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự thỏa thuận của các đương sự, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Vũ Văn T1 và chị Phan Thị H1.

- *Về con chung*: Chị Phan Thị H1 sẽ trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Vũ Chiến T2, sinh ngày 04/5/2014 từ tháng 01 năm 2021 đến khi cháu trưởng thành (đủ 18 tuổi);

Anh Vũ Văn T1 sẽ trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Vũ Thị Thùy D1, sinh ngày 24/12/2008 từ tháng 01 năm 2021 đến khi cháu trưởng thành (đủ 18 tuổi); Anh Vũ Văn T1 và chị Phan Thị H1 không ai phải cấp dưỡng nuôi con và có quyền qua lại thăm nom con chung không ai được phép cản trở.

- *Về tài sản chung và nợ chung*: anh Vũ Văn T1 và chị Phan Thị H1 có 01 tài sản chung là quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BB299265 do UBND huyện Hải Hà cấp ngày 10/5/2020 mang tên Vũ Văn T1, Phan Thị H1.

Anh Vũ Văn T1 và chị Phan Thị H1 có nghĩa vụ đến cơ quan Nhà nước có thẩm quyền để làm thủ tục đăng ký biến động quyền sử dụng đất và quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BB299265 do UBND huyện Hải Hà cấp ngày 10/5/2020 mang tên Vũ Văn T1, Phan Thị H1 sang tên các cháu Vũ Chiến T2, sinh ngày 04/5/2014 và cháu Vũ Thị Thùy D1, sinh ngày 24/12/2008.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Phan Thị H1 phải chịu 300.000đ (ba trăm nghìn

đồng) tiền lệ phí yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nhưng được trừ vào số tiền 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) chị H1 đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2018/0006942 ngày 30/12/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Hải Hà. Chị H1 đã nộp đủ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- *Đương sự;*
- *VKSND huyện Hải Hà;*
- *VKSND tỉnh Quảng Ninh;*
- *TAND tỉnh Quảng Ninh;*
- *Chi cục THADS huyện Hải Hà;*
- *UBND xã Quảng Chính, huyện Hải Hà,;*
- *Lưu hồ sơ, VP.*

THẨM PHÁN

Đỗ Thị Hương Lan